

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**
Số : 115/CV-DNL

V/v: Công bố TT Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

Trụ sở chính: 97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: ++84.0236 3924939

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Phước Hồng

Địa chỉ: 87 An Trung Đông 7 - Phường An Hải - Tp Đà Nẵng

Điện thoại di động: 0905 222236.

Loại thông tin công bố : X 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng xin thông báo với UBCKNN, SGDCK Hà Nội về việc công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/04/2026. Địa chỉ website đăng tải nội dung : www.danalog.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 04 năm 2026

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên)



TRẦN PHƯỚC HỒNG

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng;
- Căn cứ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng ngày 16/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	108.207.912.565
2	Vốn chủ sở hữu	43.100.000.000
3	Tổng doanh thu	216.371.298.443
4	Lợi nhuận trước thuế	12.096.168.633
5	Lợi nhuận sau thuế	9.525.756.764

(Đính kèm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả SXKD trong tài liệu gửi cổ đông)

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong năm 2025 (Đính kèm các báo cáo)

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 như sau: (Đính kèm tờ trình)

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
Tổng doanh thu	216.371.298.443
Tổng chi phí	204.275.129.810
Lợi nhuận trước thuế	12.096.168.633
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.570.411.869



Lợi nhuận sau thuế (LNST)	9.525.756.764
Trích quỹ khen thưởng (10%LNST)	952.575.676
Trích quỹ phúc lợi (10%LNST)	952.575.676
Trích quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành 7% LNST (đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025)	666.802.973
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, với tỷ lệ 12% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng	5.172.000.000
Phần còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển	1.781.802.439

Điều 4: Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, đầu tư trong năm 2026 như sau: (Đính kèm tờ trình)

- Doanh thu năm 2026 : 222.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế năm 2026 : 10.200.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2026 : 8.160.000.000 đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2026 : 10% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 20% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành (khi hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026): 7% lợi nhuận sau thuế.
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.
- Công tác đầu tư lớn: Dự kiến kế hoạch đầu tư với tổng giá trị: **18.940.000.000 đồng.**

Stt	Hạng Mục	Số Lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	Đầu tư		13.425.000.000	
1	Xe đầu kéo	5	6.450.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
2	Rơ móc sàn	5	1.750.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
3	Xe tải thùng 3,5 tấn	1	870.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
4	Xe tải thùng 2,5 tấn	2	1.400.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
5	Máy vệ sinh sàn (công nghiệp)	1	170.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
6	Hệ thống Camera nhà kho 1	1	85.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
7	Chuyển đổi số	1	1.700.000.000	Đầu tư mới cho Công ty
8	Trang bị máy tính bảng cho xe RS	4	150.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
9	Nâng cấp hệ thống điện kho 1-2	1	550.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi

10	Đầu tư khác		300.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2026
II	Sửa chữa lớn		5.515.000000	
1	Sửa chữa VP, Bảng hiệu Công ty	1	600.000.000	Trang bị Công ty
2	Văn phòng container CS kho	1	65.000.000	phục vụ Kho
3	Mặt bãi Depot 1	1	3.000.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho Depot container 1
4	Mặt bãi bê tông trước kho 3 và giữa kho 1-2	2	1.850.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho kho
	Tổng cộng		<u>18.940.000.000</u>	

Điều 5: Thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với cổ đông và người có liên quan đến cổ đông là Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng, Công ty cổ phần Container Miền Trung.

* Đối với Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng trong năm 2026, cụ thể :

1. Hợp đồng thuê xe nâng chụp container rỗng.
2. Bốc xếp, lưu kho hàng hoá Kho CFS.
3. Hợp đồng nâng hạ, giao nhận và qua cân tại bãi cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
4. Hợp đồng nguyên tắc sửa chữa container.
5. Hợp đồng thuê xe đầu kéo và rơ moóc vận chuyển container trong và ngoài cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
6. Hợp đồng cho thuê xe nâng chụp container Reach Stacker.
7. Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng xếp dỡ, lưu kho và trung chuyển hàng giấy tại Danalog.
8. Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám định container tại cầu tàu cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
9. Hợp đồng cho thuê container văn phòng.
10. Hợp đồng dịch vụ giao nhận hàng hoá.
11. Hợp đồng vận chuyển.

* Đối với Công ty cổ phần Container Miền Trung trong năm 2026, cụ thể :

1. Hợp đồng nâng hạ và giao nhận container tại bãi GH (Viconship Đà Nẵng).
2. Hợp đồng đặt mua vé máy bay.
3. Hợp đồng sửa chữa các phương tiện vận tải.
4. Hợp đồng nâng hạ và giao nhận container tại bãi Danalog.
5. Hợp đồng và phụ lục hợp đồng xếp dỡ, lưu kho, giao nhận, làm thủ tục hải quan và trung chuyển từ Danalog đến cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
6. Hợp đồng và phụ lục hợp đồng xếp dỡ, giao nhận, lưu kho hàng LCL tại kho Danalog.

ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT, Ban Giám Đốc Công ty triển khai thực hiện.

Handwritten signature



Điều 6: Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao đã trả cho HĐQT, BKS, Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty) trong năm 2025 và dự kiến mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS, Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty) trong năm 2026, cụ thể như sau:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty) với số tiền là 492.500.000 đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

HĐQT trình Đại hội cổ đông phê duyệt thù lao năm 2026 cho HĐQT, BKS và Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty) như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người /tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
1	Chủ tịch HĐQT	01	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	20.000.000
3	Trưởng BKS	01	4.500.000	4.500.000
4	Thành viên BKS	02	3.500.000	7.000.000
5	Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty)	01	4.000.000	4.000.000
	Tổng cộng			42.500.000

Điều 7: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT phối hợp với Ban Kiểm Soát công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Để chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty và theo đề xuất của Ban kiểm soát, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 8: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 16/04/2026;

Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

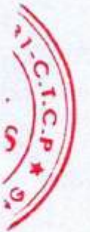
Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- UBCKNN; HNX;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban Giám đốc
- Đăng website Công ty;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



**Trần Lê Tuấn
Chủ tịch HĐQT**



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

- **Thời gian:** 08h30 ngày 16 tháng 04 năm 2026

- **Địa điểm:** Sò Meeting Room, Tầng 3, Hội trường Khách sạn Minh Toàn Safi Ocean Đà Nẵng, Số 224 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng.

- **Thành phần tham dự:** 14 cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền cho 3.485.127 cổ phần, tương đương 80,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cùng một số đại biểu và khách mời.

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm 8h30:

Ông Nguyễn Lộc Thanh - thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 14 người, nắm giữ 3.485.127 cổ phần, chiếm 80,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do vậy, đã đủ tỷ lệ cổ đông cần thiết và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) được phép tiến hành hợp lệ.

II. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

Ông Nguyễn Lộc Thanh – thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế tổ chức Đại hội. Các cổ đông đã biểu quyết 100% thông qua Quy chế trên.

III. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu

Ông Nguyễn Lộc Thanh - thay mặt Ban tổ chức đọc danh sách đề cử Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Sau đó tất cả các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách đề cử như sau:

*** Đoàn Chủ tọa:**

- | | |
|--------------------------|------------------------------------|
| - Ông Trần Lê Tuấn | Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) |
| - Bà Đặng Trần Gia Thoại | Thành viên HĐQT |
| - Ông Trần Phước Hồng | Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty |

*** Ban Thư ký:**

- Bà Trịnh Thị Bích Trâm

*** Ban kiểm phiếu :**

- | | |
|-----------------------|------------|
| - Bà Lê Thị Phương | Trưởng ban |
| - Bà Trần Phương Thảo | Thành viên |
| - Ông Đặng Công Phúc | Thành viên |

IV. Thông qua Chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

2026

Ông Trần Phước Hồng – thay mặt Đoàn chủ tọa đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng năm 2026. Sau đó, tất cả các cổ đông đã biểu quyết 100% thông qua Chương trình và nội dung trên.

V. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

Ông Trần Phước Hồng, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty lên trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026; Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2025. Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2026.

(Đính kèm toàn bộ các báo cáo của Hội đồng quản trị)

VI. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Ông Trần Phước Khương – thay mặt Ban kiểm soát (BKS) lên trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát Hội đồng quản trị và Giám đốc năm 2025 của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng; Phương hướng hoạt động năm 2026.

(Đính kèm toàn bộ các báo cáo của Ban kiểm soát)

VII. Tờ trình các nội dung xin ý kiến tại Đại hội

Tiếp theo chương trình, Bà Đặng Trần Gia Thoại trình bày trước Đại hội tờ trình số 01/TTr-HĐQT.DNL về việc xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng năm 2026.

(Đính kèm tờ trình số 01/TTr-HĐQT.DNL)

VIII. Thảo luận của Đại hội – Ý kiến của cổ đông và giải trình của Đoàn Chủ tọa:

Tại Đại hội, các cổ đông không có ý kiến về các nội dung đã trình bày của Đoàn chủ tọa tại cuộc họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội cũng đã nghe Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng chia sẻ thêm một số nội dung liên quan đến tình hình kinh tế thế giới trong 03 tháng đầu năm 2026 đang có những bất ổn, đặc biệt, căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn vẫn tiếp tục leo thang, kéo theo nguy cơ gia tăng các hàng rào thuế quan và biện pháp bảo hộ. Việc Mỹ xem xét áp thuế lên một số mặt hàng nhập khẩu từ châu Á, cùng với các động thái trả đũa từ Trung Quốc, đã làm gia tăng lo ngại về một cuộc chiến thương mại kéo dài. Điều này có ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế của Việt Nam nói chung và kéo theo những khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước như Cảng Đà Nẵng, Danalog.

1. Ý kiến của Cổ đông (Ông Nguyễn Hữu Sia):

Ông bày tỏ sự hoan nghênh trước kết quả sản xuất kinh doanh khả quan của Danalog (DNL) trong năm 2025. Tuy nhiên, cổ đông đặt vấn đề về tầm nhìn dài hạn:

- Định hướng chiến lược của Danalog trong 5 năm tới sẽ ra sao, đặc biệt là khi Cảng Liên Chiểu đi vào hoạt động?
- Làm thế nào để đảm bảo giá trị cổ phiếu DNL tiếp tục tăng trưởng bền vững trên thị trường chứng khoán?

2. Phản hồi của Đoàn Chủ tịch (Ông Trần Lê Tuấn & Ông Trần Phước Hồng):

*Ông Trần Phước Hồng – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Danalog:

Định hướng phát triển hệ thống Depot và kho bãi về phía Tây Thành phố Đà Nẵng nhằm mở rộng không gian logistics, tối ưu kết nối hạ tầng và nâng cao năng lực khai thác.

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ vận tải hàng lẻ (LCL), gia tăng tính linh hoạt trong cung ứng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Tập trung thúc đẩy chuyển đổi số trong quản trị và vận hành; đồng thời chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhân viên, đảm bảo năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

*Ông Trần Lê Tuấn – Chủ tịch HĐQT Công ty Danalog, Tổng Giám đốc Cảng Đà Nẵng:

Khẳng định lợi thế cạnh tranh và khát vọng phát triển: Cảng Đà Nẵng và Danalog không chỉ cạnh tranh bằng hạ tầng mà còn bằng chiến lược logistics toàn diện. Sự am hiểu sâu sắc thị trường khu vực Miền Trung, đặc biệt là Đà Nẵng, chính là lợi thế khác biệt mà các đối thủ mới khó có thể xây dựng trong ngày một ngày hai.

Nhấn mạnh vai trò đồng hành, hỗ trợ của Cảng Đà Nẵng đối với Danalog trong quá trình phát triển. Trong chiến lược phát triển dài hạn, Cảng Đà Nẵng luôn xác định Danalog là đối tác quan trọng, gắn bó chặt chẽ, cùng hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ sinh thái logistics khu vực.

GIẢI LAO

Ban tổ chức cập nhập lại tình hình cổ đông tham dự: Đến thời điểm 10h00 ngày 16/04/2026, kết quả thăm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 14 người, nắm giữ 3.485.127 cổ phần, chiếm 80,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

IX. Thông qua các nội dung xin ý kiến tại Đại hội

Ông Trần Lê Tuấn lấy biểu quyết của các cổ đông về các vấn đề tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT.DNL.

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính Danalog năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	108.207.912.565
2	Vốn chủ sở hữu	43.100.000.000
3	Tổng doanh thu	216.371.298.443
4	Lợi nhuận trước thuế	12.096.168.633
5	Lợi nhuận sau thuế	9.525.756.764
6	Lương của Giám đốc và người quản lý khác	1.682.167.898
7	Thù lao HĐQT	306.500.000

(Đính kèm các báo cáo)

Phần biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Biểu quyết thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại

hội

(Đính kèm các báo cáo)

Phần biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	216.371.298.443
2	Tổng chi phí	204.275.129.810
3	Lợi nhuận trước thuế	12.096.168.633
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.570.411.869
5	Lợi nhuận sau thuế	9.525.756.764

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và kết quả kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội thống nhất Tờ trình phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế (LNST) dùng để trích quỹ và cổ tức			9.525.756.764
1	Trích quỹ khen thưởng (10% LNST)	10%	952.575.676
2	Trích quỹ phúc lợi (10% LNST)	10%	952.575.676

3	Trích khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành: 7% LNST (đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025)	7%	666.802.973
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, với tỷ lệ 12% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng	12%	5.172.000.000
5	Trích đầu tư phát triển (phần còn lại)		1.781.802.439

Phần biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Biểu quyết thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và kế hoạch đầu tư

năm 2026

- Doanh thu năm 2026 : 222.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế năm 2026 : 10.200.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2026 : 8.160.000.000 đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2026 : 10% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng).
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 20% lợi nhuận sau thuế
- Trích khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành: 7% lợi nhuận sau thuế (khi hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026).
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.

***Công tác đầu tư:** Dự kiến kế hoạch đầu tư với tổng giá trị: **18.940.000.000 đồng.**

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty trong những năm tiếp đến. Ban điều hành xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2026 như sau:

Stt	Hạng Mục	Số Lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	Đầu tư		13.425.000.000	
1	Xe đầu kéo	5	6.450.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
2	Rơ móc sàn	5	1.750.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
3	Xe tải thùng 3,5 tấn	1	870.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
4	Xe tải thùng 2,5 tấn	2	1.400.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải

5	Máy vệ sinh sàn (công nghiệp)	1	170.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
6	Hệ thống Camera nhà kho 1	1	85.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
7	Chuyển đổi số	1	1.700.000.000	Đầu tư mới cho Công ty
8	Trang bị máy tính bảng cho xe RS	4	150.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
9	Nâng cấp hệ thống điện kho 1-2	1	550.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
10	Đầu tư khác		300.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2026
II	Sửa chữa lớn		5.515.000000	
1	Sửa chữa VP, Bảng hiệu Công ty	1	600.000.000	Trang bị Công ty
2	Văn phòng container CS kho	1	65.000.000	phục vụ Kho
3	Mặt bãi Depot 1	1	3.000.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho Depot container 1
4	Mặt bãi bê tông trước kho 3 và giữa kho 1-2	2	1.850.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho kho
	Tổng cộng		<u>18.940.000.000</u>	

Phần biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Biểu quyết thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với cổ đông và người có liên quan đến cổ đông là Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng, Công ty cổ phần Container Miền Trung.

5.1 Thông qua chủ trương ký kết các Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng trong năm 2026 có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể:

- Hợp đồng thuê xe nâng chụm container rỗng.
- Bốc xếp, lưu kho hàng hoá Kho CFS.
- Hợp đồng nâng hạ, giao nhận và qua cân tại bãi cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
- Hợp đồng nguyên tắc sửa chữa container.
- Hợp đồng thuê xe đầu kéo và rơ moóc vận chuyển container trong và ngoài cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
- Hợp đồng cho thuê xe nâng chụm container Reach Stacker.
- Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng xếp dỡ, lưu kho và trung chuyển hàng giầy tại Danalog.
- Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám định container tại cầu tàu cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
- Hợp đồng cho thuê container văn phòng.
- Hợp đồng dịch vụ giao nhận hàng hoá.
- Hợp đồng vận chuyển.

5.2 Thông qua chủ trương ký kết các Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Container Miền Trung trong năm 2026 có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể:

- Hợp đồng nâng hạ và giao nhận container tại bãi GHL (Viconship Đà Nẵng).
- Hợp đồng đặt mua vé máy bay.
- Hợp đồng sửa chữa các phương tiện vận tải.
- Hợp đồng nâng hạ và giao nhận container tại bãi Danalog.
- Hợp đồng và phụ lục hợp đồng xếp dỡ, lưu kho, giao nhận, làm thủ tục hải quan và trung chuyển từ Danalog đến cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
- Hợp đồng và phụ lục hợp đồng xếp dỡ, giao nhận, lưu kho hàng LCL tại kho Danalog.

Phản biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Biểu quyết thông qua nội dung thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và dự kiến năm 2026

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty) với số tiền là 492.500.000 đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Handwritten signature

HDQT trình Đại hội cổ đông phê duyệt thù lao năm 2026 cho HDQT, BKS và người quản trị công ty (kiêm Thư ký công ty) như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
1	Chủ tịch HDQT	01	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HDQT	04	5.000.000	20.000.000
3	Trưởng BKS	01	4.500.000	4.500.000
4	Thành viên BKS	02	3.500.000	7.000.000
5	Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty)	01	4.000.000	4.000.000
	Tổng cộng			42.500.000

Phản biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Biểu quyết thông qua việc uỷ quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

7.1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài chính.
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty tại Việt Nam, có uy tín về chất lượng kiểm toán, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu của Danalog về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức chi phí hợp lý.

7.2. Sau khi nhận được ý kiến từ Ban Kiểm Soát Công ty, danh sách các công ty kiểm toán đề xuất cho năm 2026 :

- Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn chuẩn Việt tại Đà Nẵng
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Kiểm Soát lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN, đáp ứng yêu cầu của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức chi phí hợp lý để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Phân biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 3.485.127 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 3.485.127 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

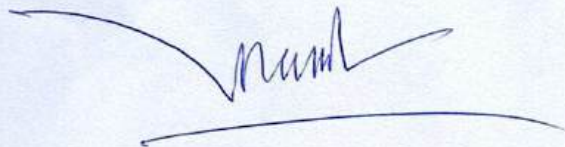
X. Thông qua biên bản họp và Nghị quyết Đại hội

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội, toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội cũng nhất trí 100% thông qua Biên bản này.

Đại hội kết thúc vào lúc 10h30 ngày 16 tháng 04 năm 2026.

TM. BAN THƯ KÝ



Trịnh Thị Bích Trâm

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Trần Lê Tuấn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN



2026

0236 3 667 669

www.danalog.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

- Trụ sở chính : 97 Yết Kiêu – Phường Sơn Trà – Tp Đà Nẵng

- Điện thoại : 0236. 3 667 669 - 0236. 3924939

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2026

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8h00 – 8h30	Tiếp đón Đại biểu và Quý cổ đông.	Ban tổ chức
8h30 – 9h00	Tuyên bố lý do tổ chức và giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Quy chế tổ chức của Đại hội.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
	Chủ tịch Đoàn thông qua chương trình Đại hội.	Chủ tịch Đoàn
9h00 – 9h15	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2025	Đại diện HDQT
9h15 – 9h30	Báo cáo tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025. Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2026.	Giám đốc
9h30 – 9h45	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2025	Đại diện BKS
9h45 - 10h00	HDQT trình bày một số vấn đề cần xin ý kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông	Đại diện HDQT
10h00 - 10h30	Thảo luận của Quý cổ đông và giải đáp của Đoàn chủ tịch	Cổ đông
10h30 – 10h45	Giải lao	
10h45 – 11h00	Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Thông qua các báo cáo của HDQT, BKS năm 2025; Biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, thù lao HDQT, BKS năm 2025. Biểu quyết Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2026. Biểu quyết thù lao HDQT và BKS năm 2025 và kế hoạch thù lao HDQT và BKS năm 2026. Biểu quyết Thông qua đơn vị kiểm toán cho Công ty năm 2026.	Đại diện HDQT
11h00 – 11h10	Phát biểu của Đại biểu	Đại biểu
11h10 – 11h25	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký
11h30	Tuyên bố Bế mạc Đại hội	Chủ tịch Đoàn

BAN TỔ CHỨC

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2026



**QUI CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

1. Tất cả cổ đông và người đại diện hợp pháp của cổ đông đều được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông, được thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Cổ đông và người đại diện hợp pháp của cổ đông đến tham dự đại hội phải đi đúng giờ, ăn mặc chỉnh tề và thực hiện nghiêm túc các quy định của Đại hội.
3. Chương trình làm việc tại Đại hội do Chủ tọa đoàn điều hành. Để đảm bảo thời gian và các nội dung nghị sự, Cổ đông muốn phát biểu ý kiến tại Đại hội phải đăng ký tại bàn Lễ tân.
4. Nội dung báo cáo phát biểu, chất vấn giải trình của các cổ đông yêu cầu ngắn gọn, đi vào nội dung chính của vấn đề. Do thời gian của Đại hội có hạn, đề nghị các đại biểu và cổ đông Đại hội khi báo cáo và phát biểu theo thời lượng như sau:
 - Thời gian đặt câu hỏi, chất vấn không quá 2 phút/lần
 - Thời gian trả lời giải trình trong vòng 5 phút/lần (Các vấn đề phức tạp, thời gian quá dài sẽ được giải trình bằng văn bản đến các cổ đông sau Đại hội)
5. Quyền tham gia biểu quyết tại đại hội phải tuân theo các nguyên tắc sau đây: Việc biểu quyết các nội dung cần lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến khác.

BAN TỔ CHỨC

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2026



**QUI CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

**Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**Chương II.
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.

- Cổ đông/ đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, mã vạch của cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự Đại hội). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện uỷ quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông/ đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông/ đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/ đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Các cổ đông/ đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/ đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức chỉ định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết cho cổ đông/ đại diện cổ đông; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

3. Chủ tọa có thể hoãn họp đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

4. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

5. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

6. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Ban Kiểm phiếu và Thư ký Đại hội để Đại hội thông qua. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu giữ tại Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.

2. Nội dung báo cáo phát biểu, chất vấn giải trình của các cổ đông yêu cầu ngắn gọn, đi vào nội dung chính của vấn đề. Do thời gian của Đại hội có hạn, đề nghị các đại biểu và cổ đông Đại hội khi báo cáo và phát biểu theo thời lượng như sau:

- Thời gian đặt câu hỏi, chất vấn không quá 2 phút/lần
- Thời gian trả lời giải trình trong vòng 5 phút/lần (Các vấn đề phức tạp, thời gian quá dài sẽ được giải trình bằng văn bản đến các cổ đông sau Đại hội)

3. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành;
- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành;
- Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (*tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại ĐHĐCĐ thực hiện theo hình thức tính bằng số điểm biểu quyết. Một (01) cổ phần được quyền biểu quyết khi tham gia biểu quyết được tính bằng một (01) điểm biểu quyết.

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp chấp thuận; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty Cổ phần logistics cảng Đà Nẵng phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp chấp thuận; quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp phải được ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 9 điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng ngày 16 tháng 4 năm 2026.

TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) bao gồm:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| + Ông Trần Lê Tuấn | : Chủ tịch HĐQT |
| + Bà Đặng Trần Gia Thoại | : Thành viên HĐQT |
| + Ông Phan Bảo Lộc | : Thành viên HĐQT |
| + Ông Trần Phước Hồng | : Thành viên HĐQT |
| + Ông Hồ Khả Quốc | : Thành viên HĐQT |

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả công tác quản trị của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025 do ĐHĐCĐ giao:

1.1 Chỉ tiêu doanh thu trước thuế: Doanh thu trước thuế đạt 216,37 tỷ đồng, đạt 98,35% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

1.2 Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế đạt 12,096 tỷ đồng, đạt 130,06% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

1.3 Chỉ tiêu cổ tức:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Công ty dự kiến chi trả cổ tức với tỷ lệ 10% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng. Trong năm 2025, nhờ kết quả hoạt động kinh doanh

thuận lợi, cùng với việc được hưởng chính sách ưu đãi thuế, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 130,06% kế hoạch ĐHCĐ giao. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị đã xem xét và thống nhất trình ĐHCĐ phương án điều chỉnh tỷ lệ cổ tức lên 12% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng, nhằm chia sẻ thêm giá trị gia tăng đến cổ đông, đồng thời vẫn đảm bảo cân đối các nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty..

2. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo đúng nội dung Điều 3 Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025 ngày 16/04/2025.

3. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Thực hiện uỷ quyền của ĐHCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2025, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng.

4. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát (BKS) năm 2025:

Theo điều 6 Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025 thì số tiền chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty là 510 triệu đồng. Tuy nhiên, ngày 16/04/2025, ông Hồ Khả Quốc được bầu cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029. Vì vậy, trong năm 2025 Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty với số tiền là 492,5 triệu đồng.

Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, thu nhập của Giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty, cụ thể:

Nội dung	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)
<i>Thu nhập của Ban giám đốc</i>		
Trần Phước Hồng	Giám đốc	1.033.256.408
Nguyễn Lộc Thanh	Phó giám đốc	648.911.490
<i>Thù lao Hội đồng quản trị</i>		
Trần Lê Tuấn	Chủ tịch HĐQT	84.000.000

Đặng Trần Gia Thoại	Thành viên HĐQT	60.000.000
Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT	60.000.000
Trần Phước Hồng	Thành viên HĐQT	60.000.000
Hồ Khả Quốc	Thành viên HĐQT	42.500.000

II. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2025:

- Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Tổ chức 05 phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, giải pháp làm cơ sở cho Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ đề ra.
- Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phát sinh giữa các phiên họp.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư.
- Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về các vấn đề sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	15/01/2025	Nghị quyết về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
2	02/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương của Cán bộ công nhân viên năm 2024	100%
3	03/NQ-HĐQT	11/03/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 11 tháng 03 năm 2025	100%
4	04/QĐ-HĐQT	20/03/2025	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự án và gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng cơ bản, phương tiện thiết bị, đầu tư công nghệ thông tin thuộc kế hoạch đầu tư và các dự án phát sinh khác (nếu có) năm 2025	100%
5	05/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định phê duyệt về việc bổ sung nội dung vào Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đề nghị của Cổ đông lớn	100%
6	06/QĐ-HĐQT	14/04/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 05 xe rơ móc lồng	100%

7	07/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu MS- Mua sắm 05 rơ móc lồng thuộc Dự án đầu tư thuộc Dự án đầu tư 05 rơ móc lồng.	100%
8	08/QĐ-HĐQT	12/05/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
9	09/QĐ-HĐQT	12/05/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương sửa chữa điện chiếu sáng và chọn đơn vị sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng tại bãi Công ty năm 2025	100%
10	10/QĐ-HĐQT	22/05/2025	Quyết định về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu MS – Mua sắm 05 đầu kéo Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
11	11/QĐ-HĐQT	22/05/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Đà Nẵng	100%
12	12/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS- Mua sắm 05 đầu kéo thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
13	13/QĐ-HĐQT	20/06/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 01 xe tải thùng 1,5 tấn – 2,5 tấn	100%
14	14/QĐ-HĐQT	24/06/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 01 xe tải thùng thuộc Dự án đầu tư 01 xe tải thùng 1,5 tấn – 2,5 tấn	100%
15	15/QĐ-HĐQT	04/07/2025	Quyết định phê duyệt chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	100%
16	16/QĐ-HĐQT	08/07/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
17	17/QĐ-HĐQT	21/07/2025	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu MS – Mua sắm 05 đầu kéo thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
18	18/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương sửa chữa bãi Depot 1 và chọn đơn vị thi công sửa chữa bãi Depot 1 năm 2025 (giai đoạn 3)	100%
19	19/NQ-HĐQT	06/08/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 06 tháng 08 năm 2025	100%
20	20/QĐ-HĐQT	15/08/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 05 xe đầu kéo thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
21	21/QĐ-HĐQT	03/09/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng chụp container có hàng (Reach Stacker)	100%
22	22/QĐ-HĐQT	04/09/2025	Quyết định về việc miễn nhiệm Trưởng phòng Kinh doanh Kho hàng Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	100%
23	23/QĐ-HĐQT	18/09/2025	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu MS – Mua sắm 01 xe nâng Reach Stacker có hàng thuộc	100%

			Dự án đầu tư 01 xe nâng chụp container có hàng (Reach Stacker)	
24	24/QĐ-HĐQT	25/09/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương sửa chữa bãi Depot 1 và chọn đơn vị thi công sửa chữa bãi Depot 1 năm 2025 (giai đoạn 4)	100%
25	25/QĐ-HĐQT	01/10/2025	Quyết định phê duyệt chọn đơn vị cung 01 máy phát điện phục vụ kinh doanh tại kho, bãi, văn phòng công ty	100%
26	26/QĐ-HĐQT	17/10/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Đà Nẵng	100%
27	27/QĐ-HĐQT	27/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 01 xe nâng Reach Satecker có hàng thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng chụp container có hàng (Reach Stacker)	100%
28	28/QĐ-HĐQT	11/12/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng dầu loại 7 tấn và 01 xe nâng điện 1,8 tấn	100%
29	29/NQ-HĐQT	17/12/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị lấy ý kiến HĐQT ngày 01 tháng 12 năm 2025	100%
30	30/QĐ-HĐQT	17/12/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương 05 tổ máy phát điện và chọn đơn vị cung cấp 05 tổ máy phát điện phục vụ kinh doanh vận chuyển hàng lạnh trong năm 2025	100%
31	31/QĐ-HĐQT	23/12/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 01 xe nâng dầu 7 tấn, 01 xe nâng điện 1,8 tấn thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng dầu loại 7 tấn và 01 xe nâng điện 1,8 tấn	100%
32	32/NQ-HĐQT	29/12/2025	Nghị quyết phê duyệt ký kết Hợp đồng và Phụ lục HĐ kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng và Công ty cổ phần Container Miền Trung	100%
33	33/NQ-HĐQT	29/12/2025	Nghị quyết phê duyệt ký kết Hợp đồng và Phụ lục HĐ kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng và Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	100%

5. Thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
6. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
7. Về các giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: .

Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - MST: 0400101972, địa chỉ: 26 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, Tp Đà Nẵng - là cổ đông lớn của Công ty đồng thời là người có liên quan

đến thành viên Hội đồng quản trị của DNL. Trong năm 2025, giữa DNL và CDN đã có phát sinh giao dịch các Hợp đồng sau:

+ Hợp đồng đầu ra của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng bao gồm: vận chuyển hàng container; xếp dỡ, giao nhận, lưu bãi, vệ sinh, trung chuyển container; giám định container rỗng tại cầu tàu Tiên Sa; cho thuê các phương tiện vận tải phục vụ vận chuyển; xếp dỡ, lưu kho, trung chuyển hàng giấy; thuê xe nâng chụp container Reach stracker; sửa chữa container; dịch vụ giao nhận hàng hoá.

STT	Nội dung	Diễn giải
1	Hợp đồng vận chuyển hàng pin thiết bị điện	02/DNP-DNL
2	Xếp dỡ, giao nhận, lưu bãi, vệ sinh, trung chuyển container	12/DNL-DNP/Inland Container Depot
3	Giám định container rỗng tại cầu tàu Tiên Sa	13/2025/DNL-HĐ
4	Thuê xe đầu kéo và rơ moóc vận chuyển container trong và ngoài cảng Tiên Sa	2101 DNP-DNL/Thuê Xe ĐKRM
5	Xếp dỡ, lưu kho, trung chuyển hàng giấy	10-2025/DNL-DNP
6	Thuê xe nâng chụp container Reach stracker	11/DNL-DNP/Thuê Xe
7	Sửa chữa container	27/DEPORT-2025/DNL-TSA
8	Hợp đồng dịch vụ giao nhận hàng hoá	117/HĐKT-N2025

+ Hợp đồng đầu vào của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng bao gồm: nâng hạ container; vận chuyển hàng Lào; cung cấp nhiên liệu và thuê xe nâng chụp container.

STT	Nội dung	Diễn giải
1	Nâng hạ cont	14/HĐ-N2025
2	Vận chuyển hàng Lào	01-2025/DNL-DNP
3	Nhiên liệu	2025-01/TS-DNL
4	Thuê xe nâng chụp container	01/2025-DNP-DNL/Thuê xe

Công ty cổ phần Container Miền Trung - MST: 0400424349, địa chỉ: 75 Quang Trung, Phường Hải Châu, Tp Đà Nẵng - là cổ đông lớn của Công ty đồng thời là người có liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị của DNL. Trong năm 2025, giữa DNL và VSM đã có phát sinh giao dịch các Hợp đồng sau:

+ Hợp đồng đầu ra của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Container Miền Trung bao gồm:

STT	Nội Dung	Diễn giải
1	Dịch vụ giao nhận hàng CFS, thủ tục hải quan, lưu kho CFS, vận chuyển hàng kho CFS; VGM	29-2024/CFS-Xuất/DNL-VICONSHIP ngày 01/01/2024; PL 02 đính kèm HĐ: 29-2024/CFS-XUẤT/DNL-VICONSHIP
2	Nâng hạ, đảo chuyển container	01-2025/DEPOT/DNL-VSM

+ Hợp đồng đầu vào của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Container Miền Trung bao gồm:

STT	Nội Dung	Diễn giải
1	Nâng hạ cont	03/HĐKT/N2025
2	Vé máy bay	0102-2025/Air-ticket/VICONSHIP-DNL

8. Về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Trong năm 2025, Công ty có thực hiện giao dịch với Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng; Công ty cổ phần Container Miền Trung như trình bày tại mục 7.

III. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Phó giám đốc Công ty trong năm 2025:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như: Tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Giám đốc tổ chức, thông qua các báo cáo của Giám đốc.

Thông qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2025, Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Giám đốc đã thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty.
- Ban điều hành đã duy trì các lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt và đạt hiệu quả.
- Trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Ban điều hành chấp hành đầy đủ các qui định của các bộ luật: Luật doanh nghiệp, luật lao động, các luật thuế, thực hiện đầy đủ các qui định theo điều lệ công ty.
- Ban giám đốc đã điều hành công tác sản xuất kinh doanh đạt các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch đề ra đem lại lợi nhuận cho các cổ đông.
- Thu nhập của CBCNV ổn định, người lao động yên tâm công tác gắn bó lâu dài với Công ty.

IV. Đánh giá chung:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà mặc dù trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn, song các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cơ bản hoàn thành, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của bản thân từng thành viên Hội đồng quản trị, của quý vị cổ đông và của tập thể người lao động trong Công ty. Một số thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác điều hành quản lý Công ty, song chúng tôi cũng mạnh dạn báo cáo trước quý vị cổ đông rằng Hội đồng quản trị công ty đã hoàn thành những nhiệm vụ trọng yếu mà Đại hội đồng cổ đông giao phó năm 2025.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026, tình hình kinh tế trong nước tuy dự báo sẽ được cải thiện nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Chiến tranh xung đột giữa các quốc gia, khu vực, lạm phát còn tiếp diễn, biến đổi khí hậu diễn biến bất thường, nhất là biến động giá xăng dầu,.....nên cộng đồng các doanh nghiệp dự báo sẽ vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn. Trong bối cảnh đó, căn cứ vào nguồn lực của công ty, cũng như tình hình kinh tế khu vực miền Trung và cả nước, HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của công ty tiếp tục ổn định và phát triển. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 mà Đại hội đồng cổ đông giao.
2. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, hoàn thiện các quy trình cho sát thực tế hoạt động của công ty.
3. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính doanh nghiệp an toàn hiệu quả.
4. Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro về công nợ.
5. Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị, tiền lương và chuyển đổi số.
6. Chăm sóc tốt khách hàng đang có; tìm kiếm khách hàng mới.
7. Xác định con người là sức mạnh của doanh nghiệp, chú trọng đặc biệt công tác nhân sự, đào tạo và tuyển dụng đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển công ty giai đoạn mới.
8. Chỉ đạo việc xây dựng văn hóa công ty.
9. Tìm kiếm phát triển thị trường mới; phát triển dịch vụ vận chuyển hàng lẻ; bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng và cho Cảng Đà Nẵng thuê phương tiện thiết bị; khai thác đầu bãi tại Cảng Tiên Sa.
10. Sử dụng nguồn vốn linh hoạt, hiệu quả, nguồn vốn vay phải chọn được ngân hàng có chính sách và lãi suất hợp lý nhất.
11. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
12. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

13. Truyền thông, đơn đốc và quyết liệt thực hiện chương trình hành động năm 2026: “**Kỷ cương - Năng suất - Đổi mới**”.

PHẦN III

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN NĂM 2026 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Chi tiêu doanh thu : 222 tỷ đồng
2. Chi tiêu lợi nhuận trước thuế : 10,2 tỷ đồng
3. Chi tiêu tỷ lệ chia cổ tức : 10%/ vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng

Với tư duy đổi mới cùng tinh thần quyết tâm, chủ động, sáng tạo, Hội đồng quản trị cũng toàn thể cán bộ công nhân viên Danalog sẽ tiếp tục phát huy kết quả đạt được, tận dụng tối đa mọi thời cơ, nỗ lực, tập trung để hoàn thành tốt nhất các mục tiêu năm 2026 do Đại hội giao. Đồng thời, Hội đồng quản trị Công ty cũng mong muốn nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN LÊ TUẤN

Nơi nhận:

- + HDQT, BKS, BGD
- + Cổ đông Công ty
- + Lưu

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

Hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) đạt được các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH năm 2025
Doanh thu	234.676	220.000	216.371	98,35 %
Lợi nhuận	9.004	9.300	12.096	130,06 %

Kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) đạt được so với kế hoạch đã đề ra như sau:

Doanh thu năm 2025 đạt 98,35 % so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận đạt 130,06% so với kế hoạch đề ra. Trong đó:

- Doanh thu kho đạt 47.594 triệu đồng, đạt 109% so với kế hoạch năm 2025, giảm 3,5% so với cùng kỳ năm 2024.
- Doanh thu Depot đạt 54.097 triệu đồng, đạt 98% so với kế hoạch năm 2025, giảm 14% cùng kỳ năm 2024.
- Doanh thu vận chuyển đạt 112.827 triệu đồng đạt 92,5% kế hoạch năm 2025 và giảm 6% so với cùng kỳ năm 2024.
- Các giải pháp đã thực hiện để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025:
 - + Tăng doanh thu vận tải nội địa, dịch vụ mới là vận tải hàng lẻ.
 - + Giữ vững khách hàng đã có.

- + Tiết kiệm chi phí, lựa chọn các dịch vụ có kết quả cao.
- + Ngoài ra, nhờ vào chính sách giảm tiền thuê đất của Nhà nước cũng đã góp phần đáng kể vào kết quả lợi nhuận năm 2025.

Những tồn tại, khó khăn vướng mắc trong năm 2025:

- **Kho hàng:** Sự giảm sản lượng hàng CFS xuất khẩu do khách hàng Maersk - Columbia chuyển đổi loại hình từ LCL (CFS-CY) - đóng ghép hàng tại kho CFS qua FCL (CY-CY) - hàng hoá đi thẳng từ nhà máy đến Cảng xuất. Sự giảm sản lượng hàng Ngoại quan do ảnh hưởng từ điều chỉnh Chính sách hàng hoá xuất nhập khẩu tại chỗ (Quy định tại điều 35, nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025), hàng hoá xuất nhập thẳng giữa các nhà máy và không còn nhu cầu đi qua kho Ngoại quan. Sản lượng hàng giấy không ổn định, sản lượng qua kho giảm mạnh, ảnh hưởng đến doanh thu.
- **Depot:** Cạnh tranh giữa các Depot khu vực Tiên Sa và thêm khu vực mới Liên Chiểu (G-fortune), Hoà Nhơn (Cảng). Lượng container tồn bãi lớn, thời gian luân chuyển chậm. Thời tiết mưa bão thất thường làm gián đoạn việc khai thác. Việc số hoá còn chậm, dẫn đến hiệu quả khai thác chưa tốt.
- **Vận tải:** Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhất là lượng xe lớn do không còn phục vụ hàng quặng, quay về chạy hàng container, dẫn đến dư thừa xe. Phát triển vận tải nội địa và phân phối còn nhiều hạn chế, khó khăn. Tình hình kinh tế trong nước và quốc tế diễn biến khó dự báo.
- Việc chuyển đổi số còn chậm.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn(H)	Lần	1,51	H= Giá trị Tổng tài sản – Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu Hệ số >1: Vốn được bảo toàn và phát triển.
2	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,64	= Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số > 1: Đảm bảo tốt khả năng thanh toán.

3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần (ROS)	%	4,44 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần x 100%. Cứ 100 đồng doanh thu thuần tạo ra 4,44 đồng lợi nhuận sau thuế.
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản (ROA)	%	9,65 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bq x 100%. Cứ 100 đồng tài sản tạo ra được 9,65 đồng lợi nhuận sau thuế.
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH (ROE)	%	15,10 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bq x 100%. Cứ 100 đồng vốn CSH tạo ra 15,10 đồng lợi nhuận sau thuế.

2. Thực hiện đầu tư:

Trong năm 2025, các hạng mục đầu tư đã thực hiện là mua sắm, trang bị các tài sản bao gồm:

STT	Hạng mục	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
1	Xe đầu kéo + rơ móc lồng	05	7.787.500.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
2	Xe nâng chụp container (RS)	01	11.955.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
3	Xe tải thùng 1,5 tấn - 2,5 tấn	01	597.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
4	Máy phát điện cho văn phòng	01	70.692.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
5	Máy phát điện gắn theo xe đầu kéo	01	504.900.000	Trang bị mới cho Công ty
6	Xe nâng 7 tấn	01	1.481.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
7	Xe nâng điện 1,8 tấn	01	628.500.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
8	Sửa chữa lớn mặt bằng bãi Depot container 1	01	2.799.991.860	

Trong năm 2025, các hạng mục đầu tư đã thực hiện mua sắm, trang bị như trên. Ngoài ra, các hạng mục đầu tư còn lại như: Công tác chuyển đổi số và 02 container văn phòng tiếp tục triển khai theo kế hoạch đầu tư trong năm 2026 sắp đến.

4. Những tiến bộ đã đạt được năm 2025:

– Với sự chỉ đạo của Ban giám đốc kịp thời ngay từ đầu năm 2025 tập trung phát triển những lĩnh vực là thế mạnh của Công ty nên đã đạt được kết quả tốt về công tác kinh doanh.

– Nhờ sự đoàn kết gắn bó của tập thể CBCNV công ty, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và công tác điều hành của Giám đốc công ty thể hiện qua các giải pháp như: Công ty đã tính toán để khai thác hiệu quả các dịch vụ tại công ty như Kho CFS; Kho Ngoại quan; Depot container, tập trung tối đa vào lượng hàng hoá thông qua Cảng Đà Nẵng, cho cảng thuê phương tiện thiết bị,...

– Công tác đối ngoại: Quan hệ tốt với cơ quan hữu quan như: Hải quan, ngân hàng, thuế, đơn vị đối tác khách hàng. Chu trình thu hồi vốn nhanh đem lại hiệu quả, tập trung làm công tác Marketing.

– Phát huy tối đa năng lực của mỗi thành viên trong Công ty, không ngừng cải tiến bộ máy quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

– Chỉ đạo chặt chẽ công tác cán bộ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trên cơ sở mục tiêu chiến lược và nhiệm vụ sản xuất của Công ty.

– Tiết kiệm chi phí, phân tích chi tiết các hoạt động kinh doanh.

– Ban điều hành và các bộ phận liên quan tiến hành kiểm tra, xem xét tình hình kho tàng bến bãi để sửa chữa, bảo trì và bảo dưỡng.

– Tích cực thu hồi công nợ. Làm lành mạnh tài chính của Công ty.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

1. Tình hình chung

Tình hình kinh tế thế giới

Bước sang năm 2026, kinh tế toàn cầu tiếp tục tăng trưởng chậm trong bối cảnh nhiều yếu tố bất định. Theo dự báo của Moody's, tăng trưởng kinh tế thế giới ước khoảng 2,5%, thấp hơn mức trung bình trước đại dịch, phản ánh nhu cầu toàn cầu phục hồi chưa đồng đều và môi trường lãi suất còn duy trì ở mức cao.

Lạm phát toàn cầu đã hạ nhiệt so với giai đoạn 2022–2023 nhưng vẫn chưa hoàn toàn ổn định. Theo cập nhật từ IMF (International Monetary Fund), lạm phát năm 2026 dự kiến khoảng 3%, vẫn chịu tác động từ giá năng lượng, chi phí logistics và rủi ro địa chính trị.

Các cuộc xung đột khu vực như chiến tranh Ukraine – Nga, Trung Đông, cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn, xu hướng bảo hộ thương mại và áp dụng các hàng rào thuế quan tiếp tục tạo ra rủi ro đối với chuỗi cung ứng toàn cầu. Điều này thúc đẩy quá trình tái cấu trúc chuỗi giá trị, dịch chuyển sản xuất và đa dạng hóa thị trường, kéo theo sự điều chỉnh mạnh mẽ của dòng vốn đầu tư và hệ thống logistics quốc tế.

Nhìn chung, triển vọng kinh tế thế giới năm 2026 được đánh giá thận trọng, với tăng trưởng ở mức trung bình thấp và còn tiềm ẩn nhiều biến động.

Tình hình kinh tế Việt Nam

Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động, Việt Nam vẫn duy trì được vị thế là một trong những nền kinh tế tăng trưởng tích cực trong khu vực. Tăng trưởng GDP: ADB dự báo tăng trưởng 7,2% năm 2026, trong khi World Bank dự báo 6,3%. Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tham vọng với mức tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026-2030 từ 10%/năm trở lên.

Động lực tăng trưởng năm 2026 tiếp tục đến từ: Tiêu dùng nội địa phục hồi ổn định nhờ thu nhập và niềm tin thị trường cải thiện; Đầu tư công được đẩy mạnh, đặc biệt trong các dự án hạ tầng giao thông, cảng biển và logistics; Dòng vốn FDI duy trì ở mức tích cực nhờ lợi thế về ổn định chính trị, chi phí cạnh tranh và vai trò trong chuỗi cung ứng khu vực; Và đặc biệt là Nghị quyết TW14 bắt đầu đi vào thực tiễn, đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Tuy nhiên, xuất khẩu có thể chịu ảnh hưởng nhất định do nhu cầu toàn cầu suy yếu và các chính sách thương mại thắt chặt từ các thị trường lớn.

Các rủi ro vĩ mô

Lạm phát: giá nguyên vật liệu, nhiên liệu và chi phí vận tải quốc tế có thể biến động, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất – kinh doanh và biên lợi nhuận của doanh nghiệp.

Rủi ro thương mại: do nền kinh tế có độ mở cao, Việt Nam dễ bị tác động bởi thay đổi thuế quan, chính sách thương mại, gián đoạn logistics hoặc suy giảm nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu chủ lực.

Các diễn biến căng thẳng địa chính trị: các xung đột và chiến tranh Ukraine – Nga, Trung Đông có thể ảnh hưởng đến vận tải biển, giá cước và hoạt động xuất nhập khẩu, qua đó tác động trực tiếp đến ngành logistics.

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề đến đời sống người dân và phát triển kinh tế, xã hội và trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp trong nước nói chung và Công ty Danalog nói riêng.

2. Mục tiêu phát triển

Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị, nhân sự và chuyển đổi số.

Hoàn thiện các quy trình cho sát thực tế hoạt động của công ty, thực hiện số hoá ít nhất đạt 60% các quy trình hoạt động-kinh doanh của công ty, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Thực hiện đánh giá năng lực cho CBNV, xây dựng hệ thống lương 3P.

Tăng cường ứng dụng AI vào xử lý công việc nhằm tăng năng suất hiệu quả.

Xây dựng môi trường làm việc xanh, chuyên nghiệp.

Xây dựng văn hóa công ty.

Chủ đề, chương trình hành động năm 2026: “**Kỷ cương - Năng suất - Đổi mới**”.

Các lĩnh vực chính:

- Kho (Kho nội địa, kho & Kho ngoại quan) và các dịch vụ đi kèm.
- Depot container và các dịch vụ đi kèm. Mở rộng diện tích Depot.
- Vận tải bằng xe đầu kéo và các dịch vụ đi kèm.
- Phát triển dịch vụ vận chuyển hàng lẻ.
- Mở rộng dịch vụ sửa chữa cont, sang cont hàng giấy tròn (hàng quá cảnh),...
- Phát triển Depot, Kho bãi lên khu vực phía Tây Thành phố Đà Nẵng.

Định hướng phát triển bền vững, đảm bảo mức chi trả cổ tức từ 10% trở lên, nâng cao thu nhập cho người lao động và hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước và trở nên thân thiện hơn với môi trường.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	222.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.200
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	Triệu đồng	2.040

4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	Triệu đồng	8.160
a	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST)	%	20
b	Trích quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành (sau khi hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026)	%	7
c	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2026 (10% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)	%	10
d	Còn lại bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển		

3. Kế hoạch đầu tư: Dự kiến tổng giá trị: **18.940.000.000 đồng**

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty trong những năm tiếp đến. Ban điều hành xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2026 như sau:

Stt	Hạng Mục	Số Lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	Đầu tư		13.425.000.000	
1	Xe đầu kéo	5	6.450.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
2	Rơ móc sàn	5	1.750.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
3	Xe tải thùng 3,5 tấn	1	870.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
4	Xe tải thùng 2,5 tấn	2	1.400.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
5	Máy vệ sinh sàn (công nghiệp)	1	170.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
6	Hệ thống Camera nhà kho 1	1	85.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
7	Chuyển đổi số	1	1.700.000.000	Đầu tư mới cho Công ty
8	Trang bị máy tính bảng cho xe RS	4	150.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi

9	Nâng cấp hệ thống điện kho 1-2	1	550.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
10	Đầu tư khác		300.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2025
II	Sửa chữa lớn		5.515.000000	
1	Sửa chữa VP, Bảng hiệu Công ty	1	600.000.000	Trang bị công ty
2	Văn phòng container CS kho	1	65.000.000	phục vụ Kho
3	Mặt bãi Depot 1	1	3.000.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho Depot container 1
4	Mặt bãi bê tông trước kho 3 và giữa kho 1-2	2	1.850.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho kho
	Tổng cộng		<u>18.940.000.000</u>	

4. Các nhóm giải pháp chính để thực hiện:

4.1. Về tổ chức, nhân sự:

Tuyển dụng, đào tạo nhân sự đáp ứng yêu cầu của Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện các quy trình và sổ tay công việc của Công ty cho phù hợp thực tiễn, mang lại hiệu quả và ổn định dịch vụ.

Thực hiện số hóa các quy trình dịch vụ đạt ít nhất 60%.

Tiếp tục duy trì và vận hành Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

Các hệ thống quản lý khác gồm: An toàn giao thông đường bộ (TCVN 39001:2014), Kinh doanh liên tục (ISO 22301:2019/TCVN ISO 22301:2023), An toàn thông tin (ISO/IEC 27001:2014) tiếp tục được áp dụng trong hoạt động nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và kiểm soát rủi ro; hiện chưa thực hiện đánh giá, giám sát chứng nhận định kỳ.

Công ty sẽ xem xét lộ trình tái chứng nhận các hệ thống phù hợp với định hướng phát triển trong thời gian tới.

Tăng cường ứng dụng AI trong công việc nhằm tăng năng suất hiệu quả.

Thực hiện đánh giá năng lực cho CBNV và xây dựng hệ thống lương 3P.

4.2. Công tác kinh doanh:

Chú trọng việc điều hành, kiểm tra giám sát, áp dụng quy trình nhằm ổn định và nâng cao chất lượng dịch vụ, quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết và cụ thể cho từng tháng, từng quý.

Nâng cao tính kỷ luật, nhất quán thực hiện theo quy trình, nâng cao năng suất, ổn định chất lượng dịch vụ kho.

Điều chỉnh quy trình và tối ưu hóa việc sắp xếp, đảo chuyên tại các Depot.

Đối với dịch vụ vận tải, giữ vững khách hàng hiện có, nhất là các khách hàng lớn như Công ty Qingdao Zhongyue Star Supply Chain Management Co., Ltd (QZY), Công ty Cổ Phần Kim Long Motor Huế, Công ty Hyosung Quảng Nam.

Mở rộng dịch vụ vận tải lên phía bắc Lào và hàng nông sản tại các Tỉnh Nam Lào.

Phát triển vận tải nội địa từ Cảng Đà Nẵng đến các KCN trong khu vực và ngược lại và khu vực Quảng Nam, Quảng Ngãi và tuyến Đà Nẵng – Tây Nguyên và ngược lại.

4.3. Công tác đầu tư, sửa chữa:

Sửa chữa nâng cấp kho, bãi nhằm đảm bảo điều kiện lưu giữ hàng hóa cho khách hàng an toàn.

Hoàn thành tốt kế hoạch đầu tư năm 2026 sớm đưa các phương tiện thiết bị (PTTB) và cơ sở hạ tầng đầu tư mới vào phục vụ sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa phương tiện thiết bị và sửa chữa đột xuất đáp ứng đủ PTTB phục vụ sản xuất kinh doanh.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác phòng chống bão lụt giảm nhẹ thiên tai của công ty.

4.4. Các giải pháp về tài chính:

Tiếp tục điều chỉnh định mức nhiên liệu, điện, nước, điện thoại, Internet và văn phòng phẩm cho phù hợp.

Ưu tiên chi phí phục vụ trực tiếp kinh doanh, tìm nguồn tài trợ vốn giá rẻ. Đầu tư, mua sắm đảm bảo hiệu quả, khai thác tối đa công suất các phương tiện thiết bị, kho bãi hiện hữu.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026. Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực để giữ vững ổn định và phát triển của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông

giao. Đồng thời, mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- + HDQT, BKS, BGD ;
- + Cổ đông Công ty
- + Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN LÊ TUẤN

Số: 02 /BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, GIÁM SÁT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CP LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng (“Danalog”)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ.DNL ngày 16/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng, của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng, như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025

I. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm 03 thành viên:

- | | |
|---------------------------|------------------|
| (1) Ông Trần Phước Khương | - Trưởng ban |
| (2) Ông Ngô Quốc Văn | - Kiểm soát viên |
| (3) Bà Trần Thị Phước | - Kiểm soát viên |

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 của Ban Kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm tra hoạt động SXKD của Công ty CP Cảng Đà Nẵng. Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát có **bốn** cuộc họp, định kỳ mỗi quý một lần. Cụ thể như sau:

Stt	Ngày	Nội dung
1	17/01/2025	Họp Ban kiểm soát thường kỳ Quý IV/2024
2	11/03/2025	Họp Ban kiểm soát thường kỳ Quý I/2025
3	06/08/2025	Họp Ban kiểm soát thường kỳ Quý II/2025
4	23/10/2025	Họp Ban kiểm soát thường kỳ Quý III/2025

- Trong các cuộc họp, BKS đã trao đổi, đánh giá các vấn đề liên quan công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty phục vụ cho cho mục đích kiểm soát của BKS.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2025.

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2025.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

- Thông qua các nội dung, quy trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2025.

- Thông qua hoạt động kiểm tra giám sát, BKS đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD trong năm 2025.

Ban Kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện các nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Duy trì tốt mối quan hệ công tác và phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban điều hành. Thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu. Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và của Công ty.

PHẦN II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. Thông tin đến hoạt động chung của Công ty

- Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng hiện đang hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần; Mã số doanh nghiệp: 0400999731; Đăng ký lần đầu ngày 05/03/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 02/10/2017.

- Vốn điều lệ tại 31/12/2025: 43.100.000.000 đồng, tương đương 4.310.000 cổ phần.

- Vốn thực góp đến 31/12/2025: 43.100.000.000 đồng (Công ty CP Cảng Đà Nẵng giữ 45,1% vốn điều lệ, Công ty CP Container Việt Nam giữ 30,9% vốn điều lệ).

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 16/4/2025.

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp thường kỳ và ban hành 33 Nghị quyết và Quyết định. Cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	15/01/2025	Nghị quyết về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
2	02/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương của Cán bộ công nhân viên năm 2024	100%
3	03/NQ-HĐQT	11/03/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 11 tháng 03 năm 2025	100%
4	04/QĐ-HĐQT	20/03/2025	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự án và gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng cơ bản, phương tiện thiết bị, đầu tư công nghệ thông tin thuộc kế hoạch đầu tư và các dự án phát sinh khác (nếu có) năm 2025	100%
5	05/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định phê duyệt về việc bổ sung nội dung vào Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đề nghị của Cổ đông lớn	100%
6	06/QĐ-HĐQT	14/04/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 05 xe rơ móc lồng	100%
7	07/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu MS- Mua sắm 05 rơ móc lồng thuộc Dự án đầu tư thuộc Dự án đầu tư 05 rơ móc lồng.	100%
8	08/QĐ-HĐQT	12/05/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
9	09/QĐ-HĐQT	12/05/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương sửa chữa điện chiếu sáng và chọn đơn vị sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng tại bãi Công ty năm 2025	100%
10	10/QĐ-HĐQT	22/05/2025	Quyết định về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu MS – Mua sắm 05 đầu kéo Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
11	11/QĐ-HĐQT	22/05/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Đà Nẵng	100%
12	12/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS- Mua sắm 05 đầu kéo thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
13	13/QĐ-HĐQT	20/06/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 01 xe tải thùng 1,5 tấn – 2,5 tấn	100%
14	14/QĐ-HĐQT	24/06/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 01 xe tải thùng thuộc Dự án đầu tư 01 xe tải thùng 1,5 tấn – 2,5 tấn	100%

15	15/QĐ-HĐQT	04/07/2025	Quyết định phê duyệt chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	100%
16	16/QĐ-HĐQT	08/07/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
17	17/QĐ-HĐQT	21/07/2025	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu MS – Mua sắm 05 đầu kéo thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
18	18/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương sửa chữa bãi Depot 1 và chọn đơn vị thi công sửa chữa bãi Depot 1 năm 2025 (giai đoạn 3)	100%
19	19/NQ-HĐQT	06/08/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 06 tháng 08 năm 2025	100%
20	20/QĐ-HĐQT	15/08/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 05 xe đầu kéo thuộc Dự án đầu tư 05 xe đầu kéo	100%
21	21/QĐ-HĐQT	03/09/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng chụm container có hàng (Reach Stacker)	100%
22	22/QĐ-HĐQT	04/09/2025	Quyết định về việc miễn nhiệm Trưởng phòng Kinh doanh Kho hàng Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	100%
23	23/QĐ-HĐQT	18/09/2025	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu MS – Mua sắm 01 xe nâng Reach Stacker có hàng thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng chụm container có hàng (Reach Stacker)	100%
24	24/QĐ-HĐQT	25/09/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương sửa chữa bãi Depot 1 và chọn đơn vị thi công sửa chữa bãi Depot 1 năm 2025 (giai đoạn 4)	100%
25	25/QĐ-HĐQT	01/10/2025	Quyết định phê duyệt chọn đơn vị cung 01 máy phát điện phục vụ kinh doanh tại kho, bãi, văn phòng công ty	100%
26	26/QĐ-HĐQT	17/10/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Đà Nẵng	100%
27	27/QĐ-HĐQT	27/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 01 xe nâng Reach Stacker có hàng thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng chụm container có hàng (Reach Stacker)	100%
28	28/QĐ-HĐQT	11/12/2025	Quyết định phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng dầu loại 7 tấn và 01 xe nâng điện 1,8 tấn	100%
29	29/NQ-HĐQT	17/12/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị lấy ý kiến HĐQT ngày 01 tháng 12 năm 2025	100%

30	30/QĐ-HĐQT	17/12/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương 05 tổ máy phát điện và chọn đơn vị cung cấp 05 tổ máy phát điện phục vụ kinh doanh vận chuyển hàng lạnh trong năm 2025	100%
31	31/QĐ-HĐQT	23/12/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu MS-Mua sắm 01 xe nâng dầu 7 tấn, 01 xe nâng điện 1,8 tấn thuộc Dự án đầu tư 01 xe nâng dầu loại 7 tấn và 01 xe nâng điện 1,8 tấn	100%
32	32/NQ-HĐQT	29/12/2025	Nghị quyết phê duyệt ký kết Hợp đồng và Phụ lục HĐ kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng và Công ty cổ phần Container Miền Trung	100%
33	33/NQ-HĐQT	29/12/2025	Nghị quyết phê duyệt ký kết Hợp đồng và Phụ lục HĐ kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng và Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	100%

- Các nghị quyết, quyết định thông qua đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự và đã phản ánh được định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chung và bối cảnh thị trường. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật hiện hành; luôn chủ động, nỗ lực thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo tốt lợi ích của công ty và của cổ đông.

- Trong năm 2025, HĐQT đã bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện. Hội đồng quản trị được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực hoạt động. Hội đồng quản trị đã sát sao trong công tác giám sát điều hành của Ban điều hành, thường xuyên đánh giá tình hình và đề ra phương hướng cho kỳ tới để đạt các chỉ tiêu kế hoạch.

- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

- Năm 2025, Giám đốc công ty và Ban điều hành đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu tại ĐHCĐ, của Hội đồng quản trị đã thông qua. Trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn phát triển,

giữ vững thị trường hiện có, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, tăng cường công tác Marketing, quảng bá hình ảnh của Danalog.

- Giám đốc và Ban điều hành chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty; thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ, chỉ đạo tại Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

- Ban điều hành đã trình HĐQT 33 tờ trình chủ yếu tập trung vào các vấn đề đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, đầu tư, nhân sự, quỹ tiền lương cho người lao động.

- Đảm bảo các chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

IV. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh năm 2025, giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

1. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh năm 2025:

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	So sánh với KH	So với cùng kỳ
Tổng doanh thu	220.000	216.371	234.676	98,35%	92,20%
Lợi nhuận trước thuế	9.300	12.096	9.004	130,06%	134,34%
Lợi nhuận sau thuế	7.440	9.526	6.882	128,04%	138,42%
Vốn chủ sở hữu		65.017	61.109		106,40%
Tổng tài sản		108.208	89.147		121,38%
Tỷ lệ chia cổ tức	10%	10%	10%	100,00%	100,00%

Năm 2025 tiếp tục là một năm khó khăn với kinh tế thế giới. Bất ổn địa chính trị trên phạm vi toàn cầu như chiến tranh Nga – Ukraine, bất ổn Trung Đông lan rộng phủ bóng đen lên triển vọng tăng trưởng kinh tế, gây ra lạm phát và suy thoái trên phạm vi toàn cầu, kéo theo đó là nhu cầu tiêu dùng giảm sút.

Trong bối cảnh đó, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy tổng doanh thu giảm 7,8% so với cùng kỳ, chỉ đạt 98,35% kế hoạch được giao nhưng lợi nhuận trước thuế tăng 34,3% so với cùng kỳ lên 12,096 tỷ đồng, đạt 130,06% kế hoạch được giao.

Vốn chủ sở hữu tiếp tục được bảo tồn và phát triển, tổng tài sản của Công ty tăng trưởng 21,38%.

2. Công tác đầu tư năm 2025:

- Kế hoạch đầu tư theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025 là 25,79 tỷ đồng. Trong năm 2025, Công ty thực hiện giải ngân đầu tư được 23,024 tỷ đồng, đạt 89,27% so với kế hoạch.

Stt	Kế hoạch 2025	Giá trị	Thực hiện	Ghi chú
1	Xe đầu kéo + rơ mooc	8.000.000.000	7.787.500.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
2	Máy phát điện gắn theo xe đầu kéo	500.000.000	504.900.000	Trang bị mới cho Công ty
3	Xe nâng 7 tấn	1.500.000.000	1.481.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
4	Xe nâng điện 1,8 tấn	650.000.000	628.500.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
5	Xe nâng chụp container có hàng (RS)	12.000.000.000	11.955.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
6	Chuyển đổi số	1.700.000.000		Tiếp tục triển khai
7	Máy phát điện cho văn phòng	90.000.000	70.692.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/bãi
8	02 container văn phòng	200.000.000		Tiếp tục triển khai
9	Xe tải thùng 1,5 tấn – 2,5 tấn	650.000.000	597.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
10	Đầu tư khác	500.000.000		Không phát sinh
	Cộng	25.790.000.000	23.024.592.000	

Công tác đầu tư được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định quy chế, đúng tiến độ và đạt hiệu quả. Tuy nhiên việc chuyển đổi số diễn ra còn chậm và kéo dài.

3. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2025.

- Về Doanh thu: tổng doanh thu thực hiện năm 2025 là 216,371 tỷ đồng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 220 tỷ đồng, bằng 98,35% so với kế hoạch.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 là 12,096 tỷ đồng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là 9,3 tỷ đồng, bằng 130,06% so với kế hoạch.

- Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Chia cổ tức năm 2024: trong năm 2025 Công ty đã thực hiện chia cổ tức là 10% theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ đã thông qua.

- Tình hình trích lập quỹ Khen thưởng, phúc lợi, đúng quy định theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT, BKS năm 2025 thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, cụ thể số lượng thành viên HĐQT: 5 người, BKS: 3 người; tổng mức thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2025 là 444,5 triệu đồng.

V. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính

1. Nhận xét về Báo cáo tài chính

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2025 kỳ kế toán từ 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, là đơn vị được HĐQT lựa chọn để kiểm toán BCTC năm 2025.

- Đối với Báo cáo tài chính năm 2025:

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của công ty năm 2025: *“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”*

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.

- Công ty công bố thông tin định kỳ và website của Công ty theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

2. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính

Căn cứ số liệu tại Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2025, Ban Kiểm soát lập bảng tổng hợp một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	So với cùng kỳ
Tổng doanh thu	220.000	216.371	234.676	92,20%
Lợi nhuận trước thuế	9.300	12.096	9.004	134,34%
Vốn chủ sở hữu		65.017	61.109	106,40%
Tổng tài sản		108.208	89.147	121,38%
Hệ số thanh toán ngắn hạn		1,64	2,33	70,24%
Hệ số thanh toán nhanh		0,15	0,41	35,58%
Tỷ lệ nợ/VSCH		0,66	0,46	144,78%
Tỷ suất biên lợi nhuận		18,24%	16,60%	109,88%
Tỷ suất LNST/ DT thuần		4,44%	2,96%	149,85%
ROE		15,11%	11,90%	126,93%
ROA		9,65%	8,60%	112,25%
ROR		4,44%	2,96%	149,85%
EBIT		12.751	9.576	133,15%
EBITDA		20.864	18.640	111,93%
Vòng quay khoản phải thu khách hàng		5,83	7,85	74,30%
Kỳ thu tiền bình quân		62	46	134,17%

Nhận xét:

- Qua các chỉ tiêu tài chính, ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng tiền của Công ty ở trạng thái khá ổn định, tuy nhiên vẫn có những rủi ro nhất định.

- Hệ số thanh toán có xu hướng giảm, tuy vẫn ở mức an toàn nhưng phản ánh tình hình quay vòng vốn đang có xu hướng chậm lại, dẫn đến rủi ro thiếu hụt vốn sản xuất kinh doanh thường xuyên.

- Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu tăng cao so với năm ngoái (từ 0,46 lên 0,66).

- Các khoản phải thu vẫn chiếm tỷ lệ cao trong tỷ trọng tài sản ngắn hạn (chiếm 67,92% tổng tài sản ngắn hạn). Phải thu khách hàng tiếp tục tăng, đặt ra rủi ro quản lý nợ phải thu của Công ty.

- Các chỉ tiêu sinh lợi như ROE, ROA, EBIT... đều tăng trưởng tốt so với năm ngoái.

VI. Tình hình thực hiện các kiến nghị tại các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Không có.

VII. Đánh giá việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành với Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban Điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác.

- Các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban điều hành Tổng công ty đều được ghi nhận và được điều chỉnh ngay trong quá trình ra các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc góp phần tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, tài sản nói chung cũng như tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và quản lý rủi ro trong công ty.

VIII. Báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT, GD và người điều hành khác

Trong năm 2025, Công ty có phát sinh các hợp đồng giao dịch với Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng là công ty liên kết hiện nắm giữ 45,1% vốn điều lệ và Công ty CP Container Việt Nam là công ty liên kết hiện nắm giữ 30,9% vốn điều lệ của Công ty. Giao dịch cụ thể trong năm 2025 như sau:

	Giao dịch	Năm 2025	Năm 2024
Công ty CP Cảng Đà Nẵng	Cung cấp dịch vụ lưu bãi, vận chuyên, bốc xếp hàng hóa	90.382.131.340	80.403.020.661
	Thuê dịch vụ nâng hạ container, bốc xếp hàng hóa	36.650.258.312	37.812.356.360
	Cổ tức đã trả	1.943.924.000	1.943.924.000
Công ty CP Container Việt Nam	Cổ tức đã trả	1.332.000.000	1.332.000.000

PHẦN III. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025:

Họ và tên	Thù lao	Lợi ích khác
TRẦN PHƯỚC KHƯƠNG	54.000.000	48.000.000
NGÔ QUỐC VĂN	42.000.000	30.000.000
TRẦN THỊ PHƯỚC	42.000.000	30.000.000

PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2026, Ban Kiểm soát có một số đề xuất, kiến nghị như sau:

- Nâng cao hiệu quả quản trị công ty, tiếp tục rà soát, sửa đổi quy chế, quy định, quy trình nội bộ phù hợp với pháp luật hiện hành và đặc thù của doanh nghiệp; ban hành lại Quy chế tài chính nhằm đảm bảo việc quản lý tài chính hiệu quả.

- Xây dựng và ban hành lại Quy chế trả lương thưởng nhằm thúc đẩy năng suất, tạo động lực cho người lao động.

- Đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án trọng điểm, đặc biệt là các dự án mua sắm phương tiện thiết bị và chuyển đổi số; đảm bảo tốt dịch vụ cho khách hàng, giảm dần thuê ngoài phương tiện thiết bị.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả quản trị nợ phải thu, theo dõi chặt chẽ rà soát, đánh giá và có phương án thu hồi sớm các khoản nợ của các khách hàng có số dư lớn, không để phát sinh thêm nợ xấu; xây dựng và ban hành Quy chế quản lý nợ.

- Thực hiện tính giá thành của từng dịch vụ, làm cơ sở cho việc đàm phán với khách hàng, gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi phí, đảm bảo tình hình tài chính an toàn.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS (để t/h);
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Phước Khương

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
“về việc xin ý kiến biểu quyết tại
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog);
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng xin đề xuất và đề trình lên Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 xem xét để thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn các báo cáo tài chính công ty năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC. (Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	108.207.912.565
2	Vốn chủ sở hữu	43.100.000.000
3	Tổng doanh thu	216.371.298.443
4	Lợi nhuận trước thuế	12.096.168.633
5	Lợi nhuận sau thuế	9.525.756.764
6	Lương của Giám đốc và người quản lý khác	1.682.167.898
7	Thù lao HĐQT	306.500.000

Vấn đề 2: Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của công ty trong năm 2025.

(Đính kèm file báo cáo)

Vấn đề 3: Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2025, như sau :

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	216.371.298.443
2	Tổng chi phí	204.275.129.810
3	Lợi nhuận trước thuế	12.096.168.633
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.570.411.869
5	Lợi nhuận sau thuế	9.525.756.764

Căn cứ vào kết quả trên, Hội đồng quản trị Công ty Danalog đề xuất Đại hội thống nhất Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dùng để trích quỹ và chia cổ tức			9.525.756.764
1	Trích quỹ khen thưởng	10%	952.575.676
2	Trích quỹ phúc lợi	10%	952.575.676
3	Trích khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành: 7% lợi nhuận sau thuế (đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025)	7%	666.802.973
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, với tỷ lệ 12% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng	12%	5.172.000.000
5	Trích đầu tư phát triển (phần còn lại)		1.781.802.439

Vấn đề 4: Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức, đầu tư năm 2026

4.1. Các chỉ tiêu chính

- Doanh thu năm 2026 : 222.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận cả năm 2026 : 10.200.000.000 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 2.040.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2026 : 8.160.000.000 đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2026 : 10% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 20% lợi nhuận sau thuế
- Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành : 7% lợi nhuận sau thuế (khi hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026).
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.

4.2. Công tác đầu tư lớn:

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty Danalog trong những năm tiếp đến. Ban điều hành xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2026 như sau:

Stt	Hạng Mục	Số Lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	Đầu tư		13.425.000.000	
1	Xe đầu kéo	5	6.450.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
2	Rơ móc sàn	5	1.750.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
3	Xe tải thùng 3,5 tấn	1	870.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
4	Xe tải thùng 2,5 tấn	2	1.400.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kinh doanh vận tải
5	Máy vệ sinh sàn (công nghiệp)	1	170.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
6	Hệ thống Camera nhà kho 1	1	85.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
7	Chuyển đổi số	1	1.700.000.000	Đầu tư mới cho Công ty

8	Trang bị máy tính bảng cho xe RS	4	150.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
9	Nâng cấp hệ thống điện kho 1-2	1	550.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho/ bãi
10	Đầu tư khác		300.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2026
II	Sửa chữa lớn		5.515.000000	
1	Sửa chữa VP, Bảng hiệu Công ty	1	600.000.000	Trang bị Công ty
2	Văn phòng container CS kho	1	65.000.000	phục vụ Kho
3	Mặt bãi Depot 1	1	3.000.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho Depot container 1
4	Mặt bãi bê tông trước kho 3 và giữa kho 1-2	2	1.850.000.000	Nâng cấp mặt bằng bãi cho kho
	Tổng cộng		<u>18.940.000.000</u>	

Vấn đề 5: Về chủ trương ký kết Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế trong năm 2026 giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với cổ đông và người có liên quan đến cổ đông là Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng, Công ty cổ phần Container Miền Trung.

A) Thông qua chủ trương ký kết các Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng trong năm 2026 có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể:

1. Hợp đồng thuê xe nâng chụm container rỗng.
2. Bốc xếp, lưu kho hàng hoá Kho CFS.
3. Hợp đồng nâng hạ, giao nhận và qua cân tại bãi cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
4. Hợp đồng nguyên tắc sửa chữa container.
5. Hợp đồng thuê xe đầu kéo và rơ moóc vận chuyển container trong và ngoài cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
6. Hợp đồng cho thuê xe nâng chụm container Reach Stacker.
7. Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng xếp dỡ, lưu kho và trung chuyển hàng giầy tại Danalog.

8. Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám định container tại cầu tàu cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
9. Hợp đồng cho thuê container văn phòng.
10. Hợp đồng dịch vụ giao nhận hàng hoá.
11. Hợp đồng vận chuyển.

B) Thông qua chủ trương ký kết các Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng với Công ty cổ phần Container Miền Trung trong năm 2026 có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể:

1. Hợp đồng nâng hạ và giao nhận container tại bãi GHV (Viconship Đà Nẵng).
2. Hợp đồng đặt mua vé máy bay.
3. Hợp đồng sửa chữa các phương tiện vận tải.
4. Hợp đồng nâng hạ và giao nhận container tại bãi Danalog.
5. Hợp đồng và phụ lục hợp đồng xếp dỡ, lưu kho, giao nhận, làm thủ tục hải quan và trung chuyển từ Danalog đến cảng Tiên Sa (Cảng Đà Nẵng).
6. Hợp đồng và phụ lục hợp đồng xếp dỡ, giao nhận, lưu kho hàng LCL tại kho Danalog

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương ký kết các Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng nêu trên với các Bên liên quan là Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng và Công ty cổ phần Container Miền Trung. Ủy quyền cho HĐQT, Ban Giám Đốc Công ty triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

Vấn đề 6: Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký công ty với số tiền là 492.500.000 đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao năm 2026 cho HĐQT và BKS, Thư ký công ty như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
1	Chủ tịch HĐQT	01	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	20.000.000
3	Trưởng BKS	01	4.500.000	4.500.000
4	Thành viên BKS	02	3.500.000	7.000.000
5	Người quản trị công ty	01	4.000.000	4.000.000

	công ty (kiêm thu ký công ty)			
	Tổng cộng			42.500.000

Vấn đề 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài chính.
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty tại Việt Nam, có uy tín về chất lượng kiểm toán, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu của Danalog về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức chi phí hợp lý.

2. Sau khi nhận được ý kiến từ Ban Kiểm Soát Công ty, danh sách các công ty kiểm toán đề xuất cho năm 2026 :

- Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn chuẩn Việt tại Đà Nẵng
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Kiểm Soát lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN, đáp ứng yêu cầu của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức chi phí hợp lý để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Danalog xem xét vấn đề này.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN LÊ TUẤN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		55.813.591.382	49.828.386.347
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	4.976.869.984	8.772.492.783
1. Tiền	111		1.976.869.984	3.772.492.783
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	5.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		37.911.769.494	35.610.176.941
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	32.131.419.391	28.916.268.339
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	283.611.700	2.736.596.674
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8a	5.496.738.403	3.957.311.928
IV. Hàng tồn kho	140	9	1.990.679.358	2.688.000.673
1. Hàng tồn kho	141		1.990.679.358	2.688.000.673
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		10.934.272.546	2.757.715.950
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10a	9.939.131.490	2.757.715.950
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		995.141.056	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		52.394.321.183	39.318.629.975
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.200.000.000	250.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	8b	1.200.000.000	250.000.000
II. Tài sản cố định	220		44.231.578.380	33.269.573.825
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	44.231.578.380	33.269.573.825
- Nguyên giá	222		122.504.422.959	104.868.868.842
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(78.272.844.579)	(71.599.295.017)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	-	-
- Nguyên giá	228		204.100.000	204.100.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(204.100.000)	(204.100.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		6.962.742.803	5.799.056.150
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10b	6.962.742.803	5.799.056.150
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		108.207.912.565	89.147.016.322



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 20245

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		43.190.467.374	28.037.682.467
I. Nợ ngắn hạn	310		34.103.467.374	21.386.682.467
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	17.897.123.793	10.683.179.096
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		6.886.782	9.263.533
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	809.387.121	1.393.962.174
4. Phải trả người lao động	314		7.298.959.188	5.821.884.685
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	14.006.360	9.852.328
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	1.828.047.098	524.260.099
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17a	5.383.586.598	2.364.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		865.470.434	580.280.552
II. Nợ dài hạn	330		9.087.000.000	6.651.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	17b	9.087.000.000	6.651.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		65.017.445.191	61.109.333.855
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	65.017.445.191	61.109.333.855
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	43.100.000.000	43.100.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		43.100.000.000	43.100.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	(135.664.000)	(135.664.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	12.527.352.427	11.262.653.500
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18	9.525.756.764	6.882.344.355
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		9.525.756.764	6.882.344.355
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		108.207.912.565	89.147.016.322

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Trịnh Thị Bích Trâm

Trịnh Thị Bích Trâm



Trần Phước Hồng

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014
của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	19	214.418.388.153	232.147.017.453
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		214.418.388.153	232.147.017.453
4. Giá vốn hàng bán	11	20	175.293.865.192	193.552.302.300
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		<u>39.124.522.961</u>	<u>38.594.715.153</u>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	1.150.848.621	2.028.206.443
7. Chi phí tài chính	22	22	682.646.869	884.710.587
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		654.496.367	571.889.276
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	27.996.733.411	31.158.813.227
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		<u>11.595.991.302</u>	<u>8.579.397.782</u>
11. Thu nhập khác	31	24	802.061.669	501.060.364
12. Chi phí khác	32	25	301.884.338	76.029.200
13. Lợi nhuận khác	40		<u>500.177.331</u>	<u>425.031.164</u>
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		<u>12.096.168.633</u>	<u>9.004.428.946</u>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	2.570.411.869	2.122.084.591
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		<u>9.525.756.764</u>	<u>6.882.344.355</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	1.768	1.293
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	27	1.768	1.293

Giám đốc



Trần Phước Hồng

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2026

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Bích Trâm

Người lập biểu

Trịnh Thị Bích Trâm

0236 3 667 669

www.danalog.com.vn

